

**UBND QUẬN LONG BIÊN  
TRƯỜNG THCS LONG BIÊN**

**SINH HOẠT CHUYÊN MÔN  
THÁNG 10**

**HƯỚNG DẪN THỐNG NHẤT MA  
TRẬN, BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT  
ĐỀ KIỂM TRA**

**THỰC HIỆN BIÊN SOẠN TỪ ĐỀ  
KIỂM TRA GIỮA KÌ I  
NĂM HỌC 2021 – 2022**

UBND QUẬN LONG BIÊN  
TRƯỜNG THCS LONG BIÊN

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KỲ I  
NĂM HỌC 2021 - 2022

Môn : .....

Thời gian làm bài: .....phút

**I. MỤC TIÊU**

*Yêu cầu cần đạt*

**1/ Kiến thức**

- 
- 
- 

**2/ Năng lực**

- **Năng lực chung:**

+ Năng lực tự chủ, tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập

+ ....

- **Năng lực đặc thù:**

+

+

**3/ Phẩm chất**

- Trách nhiệm:.....

- Bồi dưỡng phẩm chất trung thực trong làm bài kiểm tra

- Chăm chỉ: tích cực, chủ động trong các hoạt động học tập ...

- Nhân ái: ...

-.....

**II. HÌNH THỨC ĐỀ KIỂM TRA:**

Kết hợp kiểm tra trắc nghiệm khách quan và tự luận. Trắc nghiệm khách quan 30% (3 điểm), tự luận 70% (7 điểm)

---



**BẢNG ĐẶC TẢ KỸ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I – NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**MÔN: .....- THỜI GIAN LÀM BÀI: PHÚT**

TT	Nội dung kiến thức/Kỹ năng	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức/kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận Dụng	Vận dụng cao
1	Nội dung 1	1.1 Đơn vị kiến thức	<b>Nhận biết: (Nếu có)</b> - <b>Thông hiểu: (Nếu có)</b> - <b>Vận dụng: (Nếu có)</b> -				
		1.2 Đơn vị kiến thức	<b>Nhận biết: (Nếu có)</b> - <b>Thông hiểu: (Nếu có)</b> - <b>Vận dụng: (Nếu có)</b>				
2	Nội dung 2						

3	.....	.....					
<b>Tổng</b>							
<b>Tỉ lệ % từng mức độ nhận biết</b>			<b>100%</b>				
<b>Tỉ lệ chung</b>			<b>100%</b>				

**Lưu ý:**

**\* Mô tả trong bảng đặc tả**

<b>Mức độ</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Động từ thường dùng trong đặc tả và câu hỏi</b>
<b>Nhận biết</b>	Học sinh nhớ các khái niệm cơ bản, có thể nêu lên hoặc nhận ra chúng khi được yêu cầu	<i>Kể, liệt kê, nêu tên, xác định viết, tìm, nhận ra, ...</i>
<b>Thông hiểu</b>	Học sinh hiểu các khái niệm cơ bản và có thể vận dụng chúng, khi chúng được thể hiện theo cách tương tự như cách giáo viên đã giảng hoặc như các ví dụ tiêu biểu về chúng trên lớp	<i>Giải thích, diễn giải, phác thảo, thảo luận, phân biệt, dự đoán, khẳng định lại, so sánh, mô tả, ...</i>
<b>Vận dụng</b>	Học sinh có thể hiểu được khái niệm ở một mức độ cao hơn “thông hiểu”, tạo ra được sự liên kết hợp lý giữa các khái niệm cơ bản và có thể vận dụng chúng để tổ chức lại các thông tin đã được trình bày giống với bài giảng của giáo viên hoặc trong sách giáo khoa	<i>Giải quyết, thể hiện, sử dụng, làm rõ, xây dựng, hoàn thiện, xem xét, làm sáng tỏ, ...</i>
<b>Vận dụng cao</b>	Học sinh có thể sử dụng các kiến thức của môn học, chủ đề để giải quyết các vấn đề mới, không giống những điều đã	<i>Tạo ra, phát hiện ra, soạn thảo, dự báo, lập kế hoạch, xây dựng, thiết kế, tưởng</i>

	<p>được học hoặc được trình bày trong sách giáo khoa, nhưng ở mức độ phù hợp với kỹ năng và kiến thức được giảng dạy, phù hợp với mức độ nhận thức này. Đây là các vấn đề, nhiệm vụ giống với tình huống thực tiễn.</p>	<p><i>tượng, đề xuất, định hình, ...</i></p>
--	---	--

**\* Câu hỏi trắc nghiệm:**

**Nhận biết:** Thời gian đọc và làm câu nhận biết khoảng từ 30-45 giây/câu. Câu dẫn là câu hỏi, ngắn gọn, phương án rõ ràng, ở mức độ nhận biết. Học sinh không cần tư duy có thể làm được. Mức độ hỏi câu này nhằm kiểm tra kiến thức của học sinh biết được sau quá trình học. Câu hỏi nhận biết kiểm tra diện rộng. Cả câu dẫn và phương án trả lời không quá 3 dòng.

**Thông hiểu:** thời gian đọc câu hỏi và trả lời từ 45-75 giây/câu. Mục tiêu loại câu hỏi này là để kiểm tra cách học sinh liên hệ, kết nối các dữ liệu, các định nghĩa, khái niệm đã học, ... Học sinh bước đầu phải tư duy, suy luận mới có thể làm được. Câu hỏi nhận biết kiểm tra diện rộng. Cả câu dẫn và phương án trả lời không quá 4 dòng.

**Vận dụng:** thời gian đọc và trả lời từ 90 giây/câu. Mục tiêu loại câu hỏi này là để kiểm tra khả năng học sinh áp dụng các dữ liệu, kết nối các dữ liệu, các định nghĩa, các khái niệm, các phương pháp đã học,... vào tình huống quen thuộc. Học sinh tư duy, suy luận mới có thể làm được. Câu hỏi vận dụng nhằm mục đích kiểm tra chiều sâu kiến thức.

**Vận dụng cao:** thời gian đọc và trả lời từ 90-150 giây/câu. Mục tiêu loại câu hỏi này là để kiểm tra khả năng học sinh áp dụng các dữ liệu, kết nối các dữ liệu, các định nghĩa, các khái niệm, các phương pháp đã học,... vào tình huống mới. Câu hỏi vận dụng cao nhằm mục đích kiểm tra chiều sâu kiến thức.

**TRƯỜNG THCS LONG BIÊN  
TỔ ...**

**ĐỀ CHÍNH THỨC  
MÃ ĐỀ:**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I  
NĂM HỌC 2021 – 2022**

**MÔN:**

**TIẾT:**

**Thời gian làm bài:**

*Ngày kiểm tra:*

**I. TRẮC NGHIỆM ( điểm)**

**Câu 1: Câu dẫn in đậm**

**A.**

**B.**

**C.**

**D.**

**II. TỰ LUẬN ( điểm)**

**TRƯỜNG THCS LONG BIÊN**  
**TỔ ...**  
**ĐỀ CHÍNH THỨC**  
**MÃ ĐỀ:**

**ĐÁP ÁN, BIỂU ĐIỂM**  
**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I**  
**NĂM HỌC 2021 – 2022**  
**MÔN:**

*Ngày kiểm tra:*

**I. TRẮC NGHIỆM ( điểm)**

**II. TỰ LUẬN ( điểm)**

<b>Câu</b>	<b>Đáp án</b>	<b>Biểu điểm</b>
<b>Câu 1</b> <b>( điểm)</b>	-	<b>0,25đ</b>
	-	<b>0,25đ</b>
	-	
<b>Câu 2</b> <b>( điểm)</b>		

**GIÁO VIÊN RA ĐỀ**

**NTCM**

**TTCM**

*Long Biên, ngày tháng năm 2021*

**KT. HIỆU TRƯỞNG**  
**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Cao Thị Phương Anh**